

Thanh Xuân, ngày 30 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 205/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/4/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Chị Phạm Thị Hằng Hải, sinh năm 1984

Chỗ ở hiện nay: 665 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

- Anh Trần Đăng Giang, sinh năm 1983

Chỗ ở hiện nay: thôn Đào Xá, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hằng Hải và anh Trần Đăng Giang lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 05/01/2011 tại UBND xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung. Anh chị đã ly thân từ năm 2022, đến nay anh chị đã thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Hải và anh Giang thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, có nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Hằng Hải và anh Trần Đăng Giang sinh được 3 con chung là cháu là cháu Trần Đăng Trường, sinh ngày 01/4/2013, cháu Trần Đăng Độ, sinh ngày 18/11/2014, cháu Trần Anh Sa, sinh ngày 29/3/2020. Ly hôn, vợ chồng chị Hải, anh Giang thống nhất giao 3 con chung cho chị Hải là người trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Giang có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên công nhận.

[3] Về tài sản và nhà đất chung: chị Hải, anh Giang trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: chị Hải, anh Giang xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Hằng Hải tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Sự tự nguyện của chị Hải là phù hợp nên ghi nhận.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hằng Hải và anh Trần Đăng Giang cùng thuận tình ly hôn.

[1.2] Về con chung: Chị Phạm Thị Hằng Hải và anh Trần Đăng Giang sinh được 3 con chung là cháu là cháu Trần Đăng Trường, sinh ngày 01/4/2013, cháu Trần Đăng Độ, sinh ngày 18/11/2014, cháu Trần Anh Sa, sinh ngày 29/3/2020. Ly hôn, vợ chồng chị Hải, anh Giang thống nhất giao 3 con chung cho chị Hải là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Giang có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Giang có quyền đi lại, thăm nom con chung không được ai ngăn cản.

[1.3] Về tài sản và nhà ở chung: Chị Hải, anh Giang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[1.4] Về nợ chung: Chị Hải, anh Giang xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Hải tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Hải đã nộp theo Biên lai thu số 0037234 ngày 25/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Xuân;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Xuân;*
- *UBND xã Trung Nghĩa, TP Hưng Yên,*
tỉnh Hưng Yên
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hiền